

Số: 3974 /QĐ-UBND

Bến Cầu, ngày 30 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc
Ủy ban nhân dân huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị
sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của
Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) giai đoạn 2018-2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

Căn cứ Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, ban hành Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) giai đoạn 2018-2021;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế thuộc UBND tỉnh quản lý;

Căn cứ Kế hoạch số 67-KH/HU ngày 15/6/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bến Cầu thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 73-KH/HU ngày 17/8/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 538/TTr-PNV ngày 27 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) giai đoạn 2018-2021.

Điều 2. Giao Phòng Nội vụ phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Đề án này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện và tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo định kỳ hàng năm.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. / *Đ*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTHU, HĐND huyện;
- Sở Nội vụ;
- CT, PCTUBND huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Thị Phương Thảo

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện
theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp công lập theo
Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành**

Trung ương Đảng (khoá XII) giai đoạn 2018-2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/11/2018
của Ủy ban nhân dân huyện)*

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, ban hành Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) giai đoạn 2018-2021; Kế hoạch số 67-KH/HU ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bến Cầu thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bến Cầu thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và đơn vị sự nghiệp công lập huyện giai đoạn 2018-2021, như sau:

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY – BIÊN CHẾ

I. THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

1. Thực trạng về Tổ chức bộ máy tính đến ngày 30/9/2018

- Tổng số cơ quan hành chính nhà nước thuộc UBND huyện là 12 cơ quan.
- Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện là 40 đơn vị, trong đó:
 - + Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện: 04 đơn vị
 - + Đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan chuyên môn: 36 đơn vị.

2. Thực trạng về biên chế

2.1. Cơ quan hành chính

a) Biên chế công chức hành chính

- Tổng số biên chế được giao năm 2017: 96
- Số lượng công chức có mặt tại thời điểm ngày 31/12/2017: 92
- Tổng số biên chế được giao năm 2018: 95
- Số lượng công chức có mặt tại thời điểm báo cáo 30/9/2018: 88

b) Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong cơ quan hành chính nhà nước

- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được giao năm 2017: 10
- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP có mặt tại thời điểm 31/12/2017: 05
- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được giao năm 2018: 10
- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP có mặt tại thời điểm 30/9/2018: 06

2.2. Đơn vị sự nghiệp

a) Số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập (biên chế sự nghiệp)

- Số lượng biên chế sự nghiệp được giao năm 2017: 876
- Số lượng người làm việc có mặt tại thời điểm ngày 31/12/2017: 850
- Số lượng biên chế sự nghiệp được giao năm 2018: 876
- Số lượng người làm việc có mặt tại thời điểm ngày 30/9/2018: 870

b) Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

- Số lượng có mặt tại thời điểm ngày 31/12/2017: 61
- Số lượng có mặt tại thời điểm ngày 30/9/2018: 56

c) Tự chủ trong đơn vị sự nghiệp:

- Đơn vị tự chủ kinh phí hoạt động: 04 (định biên năm 2018 là 16, có mặt đến 30/9/2018 là 04, chưa tuyển 12)

3. Về tình giảm biên chế

- Tính đến nay, số lượng tình giảm biên chế (theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP) là 06 trường hợp, trong đó:

- + Năm 2015: không.
- + Năm 2016: 04 (khỏi hành chính: 03; khỏi sự nghiệp giáo dục: 01)
- + Năm 2017: 01 (khỏi hành chính).
- + Năm 2018 (đến 30/9/2018): 01 (khỏi sự nghiệp giáo dục)

- Số lượng nghỉ hưu đúng tuổi và thôi việc là 64 trường hợp, trong đó:
- + Năm 2015: 11 người (khối hành chính 01; khối sự nghiệp 10).
- + Năm 2016: 15 người (khối hành chính 03; khối sự nghiệp 12).
- + Năm 2017: 18 người (khối hành chính 00; khối sự nghiệp 18).
- + Năm 2018 (đến 30/9/2018): 20 người (khối hành chính 04; khối sự nghiệp 16).

4. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy như hiện nay đã đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Trung ương, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước ở địa phương theo thẩm quyền được giao. Các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện được sắp xếp không còn chồng chéo chức năng, nhiệm vụ và giữ ổn định số lượng cơ quan chuyên môn.

Các đơn vị sự nghiệp công lập đã được thành lập theo đúng quy định và nhu cầu địa phương trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

Hoàn thành việc xây dựng và đã được UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính huyện và Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập huyện, đã góp phần quan trọng trong việc bố trí sử dụng biên chế và xây dựng đề án tinh giản của cơ quan, đơn vị huyện.

b) Hạn chế

Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy hiện nay của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện chưa được đổi mới, cập nhật nên tổ chức bộ máy chưa tinh gọn; vẫn còn tồn tại lĩnh vực giao cho nhiều cơ quan quản lý thực hiện nên trùng lặp chức năng; một số cơ quan chuyên môn huyện và cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy có chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

Một số trường, điểm trường chưa được sắp xếp kịp thời gây lãng phí về kinh phí và nguồn nhân lực. Mạng lưới trường, lớp phân tán, phần lớn quy mô nhỏ, diện tích đất không đảm bảo theo quy định; việc duy trì một số điểm trường gây sự đầu tư dàn trải, chắp vá, lãng phí.

Việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc tại một số cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp còn vài đơn vị chưa thực hiện hết chỉ tiêu, do không có nguồn tuyển dụng hoặc chờ tỉnh tỉnh tổ chức,...

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Kết luận số 64-KL/TW ngày 28 tháng 5 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”;

- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 năm 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương(khoá XII)“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương(khoá XII)“Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;
- Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW;
- Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;
- Kế hoạch số 75-KH/TU ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.
- Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, ban hành Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) giai đoạn 2018-2021;
- Kế hoạch số 67-KH/HU ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bến Cầu thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;
- Kế hoạch số 73-KH/HU ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bến Cầu thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW;

Phần thứ hai

THỰC HIỆN SẮP XẾP TINH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY

I. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Đối với cơ quan hành chính nhà nước

- Sắp xếp lại tổ chức hoạt động kém hiệu quả, tập trung giảm đầu mối tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính huyện theo hướng hợp nhất cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện với cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo phương châm một chức năng, nhiệm vụ chỉ có một đơn vị chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm. Một số chức năng, nhiệm vụ của cơ quan cũ không tương đồng, có thể chuyển cho cơ quan tương đồng khác thực hiện.

- Sắp xếp giải thể Phòng Y tế, bố trí từ 01 - 02 chuyên viên quản lý nhà nước về y tế tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện sau khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Không thành lập mới các tổ chức trung gian, giảm số lượng cấp phó theo quy định. Khi hợp nhất, số lượng lãnh đạo cấp phó của cơ quan hợp nhất không vượt quá tổng số lãnh đạo cấp phó hiện có của các cơ quan thành viên hợp nhất.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp

- Thực hiện sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

- Cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả.

- Tăng cường giao quyền tự chủ, giảm mạnh tỉ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phấn đấu đến năm 2021 giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập; giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015. Chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ những đơn vị đã bảo đảm tự chủ tài chính)

- Không thành lập mới các đơn vị sự nghiệp công lập, trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Cơ quan hành chính nhà nước

a) Thực trạng:

Ủy ban nhân dân các huyện hiện nay được tổ chức 12 cơ quan chuyên môn, cụ thể:

- + Phòng Nội vụ;
- + Phòng Lao động Thương binh và Xã hội;
- + Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- + Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- + Phòng Văn hóa và Thông tin;
- + Phòng Y tế;
- + Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- + Phòng Tư pháp;
- + Thanh tra;

- + Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- + Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- + Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

b) Phương án thực hiện sắp xếp

- Giảm Phòng Y tế, chuyển chức năng nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực y tế trên địa bàn về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện thực hiện.

- Hợp nhất Phòng Nội vụ với Ban Tổ chức Huyện ủy (biên chế chuyển về cơ quan đảng)

- Hợp nhất Thanh tra với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy (biên chế chuyển về cơ quan đảng).

Riêng việc hợp nhất Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân với Văn phòng Huyện ủy, thực hiện khi có chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

c) Kết quả: sau sắp xếp cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện còn 09 phòng (giảm 03 phòng), cụ thể :

- + Phòng Lao động Thương binh và xã hội;
- + Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- + Phòng Giáo dục và đào tạo;
- + Phòng Văn hóa và Thông tin;
- + Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- + Phòng Tư pháp;
- + Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- + Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- + Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập

a) Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện: 40 đơn vị, trong đó:

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: 37 đơn vị (Mầm non-Mẫu giáo: 09 đơn vị; Tiểu học: 18 đơn vị; Trung học cơ sở: 09 đơn vị; 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên).

- Lĩnh vực văn hóa: 02 đơn vị (Trung tâm Văn hóa Thông tin- Thể thao; Đài Truyền thanh).

- Lĩnh vực kinh tế và lĩnh vực khác: 01 đơn vị (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện).

b) Phương án sắp xếp:

Dự kiến đến năm 2021 giảm 05 đơn vị và tăng 02 đơn vị (do tiếp nhận từ tỉnh chuyển giao huyện), cụ thể:

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: (giảm 04 đơn vị)

+ Sáp nhập 02 trường: TH Long Phước và THCS Long Phước thành 01 trường TH, THCS Long Phước, thực hiện năm học 2018-2019.

+ Sáp nhập 02 trường: TH Long Giang A và TH Long Giang B thành 01 trường TH Long Giang, thực hiện năm học 2018-2019.

+ Sáp nhập 02 trường: TH Lợi Thuận A và TH Lợi Thuận B thành 01 trường TH Lợi Thuận, thực hiện năm học 2019-2020.

+ Sáp nhập 02 trường: TH An Thạnh A và TH An Thạnh B thành 01 trường TH An Thạnh, thực hiện năm học 2020-2021.

Riêng việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên với huyện một số huyện khác, thực hiện khi có chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

- Lĩnh vực văn hoá: (giảm 01 đơn vị)

+ Sáp nhập Trung Tâm Văn hóa Thông tin-Thể thao và Đài Truyền thanh huyện thành một đầu mối là Trung tâm Truyền thông - Văn hóa và Thể thao. Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019.

- Lĩnh vực kinh tế và lĩnh vực khác: (tăng 02 đơn vị)

+ Tiếp nhận Trung tâm Phát triển quỹ đất-chỉ nhánh huyện Bến Cầu từ Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển giao về trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

+ Tiếp nhận các trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông,...huyện trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyển về trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện.

c) Kết quả: Sau sắp xếp tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện còn lại: 37 đơn vị (giảm 03 đơn vị), trong đó:

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: 33 đơn vị (Mầm non- Mẫu giáo: 09 đơn vị; Tiểu học: 14 đơn vị; Trung học cơ sở: 09 đơn vị; 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên).

- Lĩnh vực văn hóa: 01 đơn vị (Trung tâm Truyền thông - Văn hóa và Thể thao).

- Lĩnh vực kinh tế và lĩnh vực khác: 03 đơn vị (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Trung tâm Phát triển quỹ đất; Trung tâm dịch vụ nông nghiệp).

3. Kết quả chung sau khi sắp xếp:

Sau sắp xếp đến năm 2021 toàn huyện giảm 03/12 cơ quan chuyên môn; giảm 03/40 đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể:

- Cơ quan hành chính nhà nước: từ 12 cơ quan năm 2018, giảm 03 cơ quan, còn lại 09 cơ quan (*đạt tỷ lệ giảm 25% so năm 2015, năm 2015 có 12 cơ quan*).

- Đơn vị sự nghiệp công lập: từ 40 đơn vị năm 2018, giảm 05 đơn vị (*đạt tỷ lệ giảm 11,9% so năm 2015, năm 2015 có 42 đơn vị*), đồng thời tăng 02 đơn vị (do tỉnh chuyển giao huyện), tổng sau khi sắp xếp còn lại 37 đơn vị.

III. THỜI GIAN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối với cơ quan hành chính nhà nước

Thực hiện hợp nhất Phòng Nội vụ với Ban Tổ chức Huyện ủy và giải thể Phòng Y tế trong năm 2019, hợp nhất Thanh tra với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy trong năm 2020.

Hợp nhất Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân với Văn phòng Huyện ủy, thực hiện khi có chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện sáp nhập 04 đơn vị sự nghiệp giáo dục và 02 đơn vị sự nghiệp văn hóa trong năm 2018 và hoàn thành năm 2019; năm 2019 thực hiện sáp nhập tiếp 02 đơn vị sự nghiệp giáo dục và năm 2020 sáp nhập 02 đơn vị sự nghiệp giáo dục còn lại.

Tiếp nhận Trung tâm Phát triển quỹ đất-chỉ nhánh huyện Bến Cầu từ Sở Tài nguyên và Môi trường; các trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông,...huyện từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện; sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên với huyện một số huyện khác. Thực hiện khi có chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

IV. VỀ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

1. Các đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp sáp nhập, hợp nhất, số lượng cấp phó có thể cao hơn quy định (do sáp nhập giữ nguyên chức vụ), nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

2. Cán bộ, công chức, viên chức do sắp xếp tổ chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm hoặc nhiệm kỳ bầu cử còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu 06 tháng.

3. Đối với công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy thì thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức quán triệt, triển khai Đề án đến cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị;

2. Phòng Nội vụ:

- Phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Đề án này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện và tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo định kỳ hàng năm.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện xây dựng Đề án giải thể Phòng Y tế, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp văn hóa, sự nghiệp giáo dục;

- Phối hợp sở, ngành tỉnh và cơ quan huyện có liên quan, tham mưu UBND huyện tiếp nhận các đơn vị sự nghiệp từ tỉnh chuyển giao về huyện quản lý;

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất, giải thể.

- Phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Huyện ủy xây dựng đề án hợp nhất Phòng Nội vụ và Ban Tổ chức Huyện ủy; Thanh tra và Ủy ban kiểm tra Huyện ủy;

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa thông tin-Thể thao, Đài Truyền thanh, Phòng y tế phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu xây dựng đề án sáp nhập các đơn vị sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp văn hóa, giải thể Phòng y tế,...

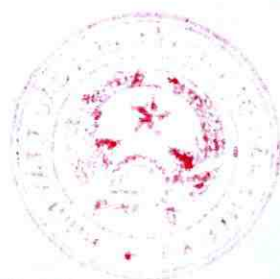
4. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện tiếp nhận các đơn vị sự nghiệp từ tỉnh chuyển giao về huyện quản lý.

Trên đây là Đề án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và đơn vị sự nghiệp công lập huyện giai đoạn 2018-2021./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



heo
Trương Thị Phương Thảo



www.pearsoned.com